

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN GIANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Tân Gianh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025
của xã Tân Gianh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN GIANH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 3647/QĐ – UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 251/SNV-CCHC ngày 17/7/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính 06 tháng cuối năm 2025 của xã Tân Gianh.

Điều 2. Giao phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện cải cách hành chính của các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Sở Nội vụ;
 - TT Đảng ủy;
 - TT HĐND xã;
 - CT, các PCT UBND xã;
 - Lưu: VT, VHXH.
- } (Đề B/C)

Trần Thanh Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN GIANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước 06 tháng cuối năm 2025 của xã Tân Gianh

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch CCHC 06 tháng cuối năm 2025 của tỉnh Quảng Trị, nhằm xây dựng nền hành chính tỉnh Quảng Trị nói chung và xã Tân Gianh nói riêng ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt và hiệu quả.

- Cập nhật, sửa đổi, bổ sung kế hoạch CCHC năm 2025 để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC 6 tháng cuối năm 2025, đáp ứng yêu cầu của mô hình tổ chức mới và thực tiễn của địa phương.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các phòng, ban, đơn vị; phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC, Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; tận dụng có hiệu quả thành tựu khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư, với lộ trình, bước đi phù hợp, tránh mọi biểu hiện bàng quan, thiếu tự tin, thụ động, nhưng không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

- Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC 6 tháng cuối năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CCHC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thuộc quản lý của UBND xã rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, ban hành kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của phòng, ban, đơn vị làm căn cứ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025.

- Tăng cường và đa dạng các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để chuyển tải các nội dung CCHC đến người dân, doanh nghiệp trên toàn xã.

- Kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ CCHC tại các phòng, ban, đơn vị cấp xã. Tăng cường kiểm tra đột xuất, không thông báo trước về CCHC, kiểm tra công vụ, quy tắc ứng xử và trách nhiệm người đứng đầu...; kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh sau kiểm tra.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp kịp thời, phù hợp để cải thiện và nâng cao các Chỉ số CCHC.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Tổ chức đoàn nghiên cứu học tập về công tác CCHC để từ đó có các giải pháp nâng cao chỉ số Par Index (chỉ số cải cách hành chính) của xã.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản hành chính đảm bảo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương mới theo các quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản liên quan đến tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức, tài chính. Tăng cường công tác kiểm tra văn bản hành chính, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật. Chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Công bố kịp thời thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính (TTHC); quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC ở các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Rà soát, đánh giá TTHC kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị bãi bỏ các TTHC không cần thiết, không hợp pháp và không hợp lý. Tiếp tục rà soát kiến nghị đơn giản hóa các TTHC tập trung một số lĩnh vực trọng tâm: Đầu tư, đất đai, xây dựng, khoa học và công nghệ, lao động, người có công, y tế...

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định. Cung cấp

thông tin để duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Thực hiện việc công khai đầy đủ các TTHC trên cổng, trang thông tin điện tử của xã và Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia; trang thông tin điện tử phòng, ban, đơn vị, địa phương tại nơi giao dịch và các hình thức khác.

- Công khai nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thực hiện quy định hành chính. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các quy định về xin lỗi cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC.

- Triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ đã được xác định trong Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ và Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 26/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Bố trí nguồn lực về con người và ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác CCHC, đặc biệt là tại Trung tâm phục vụ hành chính cấp xã.

- Các phòng, ban, đơn vị thực hiện tốt việc hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng đối với dịch vụ hành chính công và dịch vụ sự nghiệp công;

- Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức kịp thời, đúng quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát, kịp thời ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã theo Nghị định Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy định; bố trí số lượng cấp phó theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành.

- Phê duyệt, điều chỉnh đề án vị trí việc làm của các phòng, ban, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của xã theo quy định của Chính phủ, của Bộ Nội vụ và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, UBND tỉnh.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy định về phân cấp, ủy quyền các lĩnh vực quản lý nhà nước; đẩy mạnh giám sát, kiểm tra, thanh tra sau phân cấp, ủy quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự; dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính, do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Tăng cường chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở trong các phòng, ban, đơn vị; nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong các phòng, ban, đơn vị. Thực hiện chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế làm việc của các phòng, ban, đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tiếp tục thực hiện quản lý biên chế và thực hiện tinh giản biên chế công chức, số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước theo lộ trình được phê duyệt.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành Công ty cổ phần theo quy định của Chính phủ.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo phân cấp quản lý về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, thực hiện công khai ngân sách và quản lý, giám sát việc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ, định mức Nhà nước quy định. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng tiết kiệm chi phí hành chính để bổ sung kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức trong cơ quan.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh để xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của xã.

- Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu và tăng cường sử dụng

có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản điều hành.

- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh giao thông qua hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng UBND tỉnh;

(Các nhiệm vụ cụ thể và phân công triển khai thực hiện tại phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này. Ngoài ra UBND xã bố trí kinh phí đối với các nhiệm vụ đặc thù phục vụ cho công tác CCHC (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của xã, chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; nội dung cải cách tổ chức bộ máy; chế độ công vụ, công chức; lao động, tiền lương; bảo hiểm xã hội; việc làm; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; thanh niên; bình đẳng giới; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua, khen thưởng và công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Chịu trách nhiệm tham mưu các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin của xã

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số cải cách hành chính của xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của xã năm 2025.

- Chủ trì tổng hợp xây dựng dự thảo báo cáo công tác cải cách hành chính xã Tân Gianh báo cáo Ủy ban nhân dân xã gửi Sở Nội vụ và UBND tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chịu trách nhiệm tham mưu các nhiệm vụ về cải cách thể chế và các nhiệm vụ khác có liên quan được quy định chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

Chịu trách nhiệm tham mưu các nhiệm vụ cải cách TTHC; tham mưu các nhiệm vụ về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào trong hoạt động của các cơ quan hành chính tại xã; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tổ chức đối thoại định kỳ hằng quý và đột xuất với doanh nghiệp về TTHC; đồng thời tiếp nhận và xử lý vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền; trường hợp vượt

thẩm quyền thì đề xuất phương án xử lý và các nhiệm vụ được quy định chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

3. Phòng Kinh tế

Chịu trách nhiệm tham mưu các nhiệm vụ về công tác cải cách tài chính công; chủ động tổ chức thực hiện kịp thời các chỉ đạo cải cách tiền lương của Chính phủ; chỉ đạo đơn giản hóa, công khai, minh bạch các thủ tục cấp và quyết toán kinh phí và các nhiệm vụ được quy định chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

Tiếp tục triển khai bố trí vốn đầu tư công cho các dự án theo kế hoạch đề ra; quan tâm bố trí vốn đối với các dự án có tiến độ thực hiện và tiến độ giải ngân vốn nhanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế.

Tăng cường quản lý tốt phân bổ nguồn vốn đầu tư công đảm bảo theo đúng quy định; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư công. Thực hiện phân bổ các nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

4. Các đơn vị sự nghiệp cấp xã

Triển khai các nội dung tại Kế hoạch này để thực hiện có hiệu quả; chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội về các nội dung cải cách hành chính và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội - cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính của xã) về các nội dung cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đảm bảo thời gian theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nhất là giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

Trên đây là Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Tân Gianh. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các phòng, ban, đơn vị, phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định./.

Phụ lục
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025 CỦA XÃ TÂN GIANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND xã Tân Gianh)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC, các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong 6 tháng cuối năm năm 2025	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của xã	Kế hoạch UBND xã; Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị	Phòng VH - XH; các cơ quan tham mưu CCHC	Phòng, ban, đơn vị cấp xã	- Các phòng, ban, đơn vị cấp xã: trước ngày 31/7/2025	Thường xuyên
2	Tiếp tục tăng cường tuyên truyền CCHC dưới nhiều hình thức phong phú.	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCCVC, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Tuyên truyền công tác CCHC đến CBCCVC và người dân	Bài viết, phóng sự, cuộc thi; Báo cáo kết quả tuyên truyền	Phòng VH - XH;	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	Theo dự toán hàng năm
3	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành	Thực hiện kiểm tra công tác CCHC 30% cơ quan, đơn vị	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	Kế hoạch, Kết luận của đoàn kiểm tra, Các văn bản khắc phục của đơn vị được kiểm tra	Phòng VH - XH	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	Theo dự toán hàng năm
4	Đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của các cơ quan hành chính	Triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Tổ chức thẩm định, công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC hàng năm của các phòng, ban, đơn vị, cấp	Quyết định của Chủ tịch UBND xã	Phòng VH - XH	Văn phòng UBND xã, Phòng Kinh tế, Trung tâm PVHCC cấp xã	Quý IV	Theo dự toán

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
			xã; Công bố xếp loại mức độ HTNV					
5	Triển khai khảo sát mức hài lòng của người dân doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.	Đo lường sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân	Phát phiếu điều tra	Báo cáo, thông báo	Phòng VH - XH, Phòng Kinh tế	Văn phòng UBND xã; Phòng Kinh tế, Trung tâm PVHCC cấp xã	Quý IV	Theo dự toán
6	Xây dựng kế hoạch công tác CCHC xã Tân Gianh giai đoạn 2026 - 2030	Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của xã	Kế hoạch UBND xã; Kế hoạch của các phòng, ban, đơn vị	Phòng VH - XH	Văn phòng UBND xã và phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp xã	Quý IV	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL	Xây dựng triển khai thực hiện công tác PBGDPL	Báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL	Báo cáo, Đề xuất	Văn phòng UBND xã		Báo cáo 6 tháng (trước ngày 07/6), báo cáo năm (trước ngày 07/11)	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
2	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL	Triển khai thực hiện công tác PBGDPL	Báo cáo triển khai thực hiện công tác PBGDPL; thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2025	Báo cáo	Văn phòng UBND xã		- Đối với báo cáo PBGDPL: Căn cứ vào KHPBGDPL của UBND tỉnh năm 2025. - Đối với báo cáo HP: Căn cứ vào văn bản của Sở Tư pháp để thực hiện.	
3	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các cổng, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	Văn phòng UBND xã		Quý III, IV	
		Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PB GDPL	Tập huấn, đào tạo	Kế hoạch, Tài liệu, Báo cáo	Văn phòng UBND xã	Các phòng, ban chuyên môn, đơn vị có liên quan	Theo KH năm	Theo dự toán ngân sách hàng năm
4	Kiểm tra, điều tra, khảo sát đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	Quyết định, Biên bản, Kết luận	- Văn phòng UBND xã;	Các phòng, ban. chuyên môn, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	
			Thực hiện hoạt động điều tra,	Phương án điều tra, khảo sát	Văn phòng UBND xã;	Các phòng, ban. chuyên môn, đơn	Quý III, IV	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
			khảo sát tình hình thi hành pháp luật			vị cấp xã		
5	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát THPL; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức THPL	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật; Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật (nếu có)	Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND cấp xã đối với xử lý kết quả TDTHPL thuộc lĩnh vực quản lý; - Văn phòng UBND xã đối với Báo cáo kết quả TDTHPL của UBND xã		- Trước ngày 01/12/2025	
III	CẢI CÁCH TTHC							
1	Công bố danh mục TTHC đầy đủ, chính xác, kịp thời của cả 2 cấp (<i>cấp tỉnh và cấp xã</i>).	Kiểm soát nội dung, số lượng, chất lượng, dự thảo quyết định công bố, công khai danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của từng sở, ban, ngành tỉnh tại 02 cấp chính quyền (tỉnh, xã) theo quy định của pháp luật.	Căn cứ Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành TW, UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND xã rà soát, xây dựng tờ trình, dự thảo Quyết định công bố danh mục TTHC trình UBND xã	Dự thảo Tờ trình và Quyết định công bố TTHC	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên	
2	Công khai kịp thời, đầy đủ TTHC trên CSDL Quốc gia	Kiểm soát chất lượng, nhập, địa phương hóa, công khai theo danh	- Căn cứ Quyết định công bố Danh mục TTHC	Kiểm soát chất lượng TTHC trên CSDL Quốc gia	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
		mục TTHC của ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, xã trên CSDL Quốc gia về TTHC.	của UBND tỉnh, UBND xã, Văn phòng UBND xã thực hiện tích chọn TTHC, nhập bổ sung, sửa đổi các thông tin liên quan đến trình tự thực hiện, thời gian, phí và lệ phí. - Kiểm tra, rà soát, đối chiếu để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu TTHC đã được nhập vào CSDL Quốc gia với TTHC tại Quyết định công bố TTHC. - Thực hiện công khai dữ liệu TTHC đã được điều chỉnh, sửa đổi.	về TTHC		xã;		
3	Niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC	Thực hiện niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định	Trên cơ sở Quyết định công bố TTHC hoặc dữ liệu TTHC được kết xuất trên CSDL Quốc gia	TTHC được niêm yết, công khai tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả, Cổng Thông tin điện tử của các	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã;	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
			về TTHC, các đơn vị thực hiện công khai TTHC theo hình thức niêm yết trên bảng hoặc dưới hình thức điện tử phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật của đơn vị thực hiện TTHC	đơn vị cấp xã.				
4	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, DVC trên môi trường điện tử	Công bố kết quả Bộ Chỉ số điều hành về đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử của Bộ phận Một cửa các cấp cho người dân, doanh nghiệp	Theo dõi, trích xuất số liệu đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử của các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã để công khai theo quy định	Công văn công bố kết quả	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã;	Hàng tháng hoặc đột xuất	
5	Phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC thực hiện trên địa bàn xã	Rà soát, đánh giá TTHC hoặc nhóm TTHC, quy định hành chính; tổng hợp kết quả rà soát và dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải	Căn cứ Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của tỉnh hoặc trong quá trình thực hiện TTHC, phát hiện TTHC, quy định hành chính có	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của UBND xã kèm theo phương án đơn giản hóa TTHC đã được phê duyệt gửi về các sở, cơ	<i>(TTHC cấp xã các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp xã rà soát gửi cơ quan chuyên môn theo ngành, lĩnh vực liên quan tổng</i>	Văn phòng UBND xã	Trước 15/8/2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
		cách TTHC trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	vướng mắc, bất cập, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc rà soát, đánh giá.	quan thuộc UBND tỉnh đề đề nghị xem xét, xử lý theo phạm vi, chức năng quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ	hợp)			
6	Công bố TTHC nội bộ và rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025	Thống kê và trình công bố TTHC nội bộ; rà soát, đánh giá TTHC nội bộ, tổng hợp kết quả rà soát và dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Căn cứ tình hình thực tế của địa phương hoặc Danh mục TTHC nội bộ do Văn phòng Chính phủ yêu cầu, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, thống kê trình công bố TTHC nội bộ; căn cứ TTHC nội bộ được công bố, thực hiện rà soát, đánh giá TTHC nội bộ, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	- Quyết định công bố TTHC nội bộ; - Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ.	<i>TTHC nội bộ cấp xã: các phòng, ban thuộc UBND cấp xã rà soát gửi cơ quan chuyên môn theo ngành, lĩnh vực liên quan tổng hợp)</i>	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên	
7	Báo cáo công tác kiểm soát	Báo cáo tháng công		Báo cáo định kỳ	Các phòng, ban	Văn phòng UBND	Định kỳ hoặc	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	TTHC và cải cách TTHC	tác cải cách TTHC và báo cáo quý, năm công tác kiểm soát TTHC		và đột xuất theo quy định	chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã;	xã	đột xuất	
8	100% TTHC của xã có đủ điều kiện, được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình và một phần	Rà soát danh mục TTHC để điều kiện cung cấp DVC trực tuyến toàn trình và một phần để đăng ký triển khai	Đăng ký triển khai DVC trực tuyến toàn trình và một phần trên Cổng DVC tỉnh.	100% TTHC của xã có đủ điều kiện, được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình và một phần trên Cổng DVC tỉnh	Các phòng, ban chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên	
9	80% DVCTT của xã được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công Quốc gia	Tích hợp, cung cấp DVCTT của xã trên cổng Dịch vụ công Quốc gia	Khai báo, áp, kiểm thử và tích công khai DVCTT của tỉnh trên cổng Dịch vụ công Quốc gia	80% DVCTT của tỉnh được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công Quốc gia	Văn phòng UBND xã	Các phòng, ban, cơ quan thuộc UBND xã;	Thường xuyên	
10	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân doanh nghiệp thực hiện DVCTT	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân doanh nghiệp thực hiện DVCTT	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Các phòng, ban chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã;	Văn phòng UBND xã	Thường xuyên	
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC								
1	100% cơ quan, đơn vị được quy định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ,	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm định	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền	Các phòng, ban, chuyên môn cấp xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Quý III, IV/2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	và cơ cấu tổ chức theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương	quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định mới của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương		hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính cấp xã; đơn vị sự nghiệp công lập				
2	Sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị; Sắp xếp, kiện toàn các Ban Chỉ đạo, Hội đồng	Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chí theo quy định và sắp xếp theo chủ trương của Trung ương; Sắp xếp, kiện toàn các Ban Chỉ đạo, Hội đồng đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả	Xây dựng đề án, thực hiện việc sắp xếp	Quyết định	Các phòng, ban chuyên môn cấp xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Quý III, IV/2025	
3	100% cơ quan, đơn vị được phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm sau khi có hướng dẫn của Trung ương	Điều chỉnh vị trí việc làm trong cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã và đơn vị sự nghiệp công lập trên toàn xã	Xây dựng Đề án, thẩm định	Quyết định	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Quý III, IV	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
4	Tinh giản biên chế theo lộ trình	Tiếp tục thực hiện TGBC theo lộ trình đã được Chương trình tổng thể CCHC nhà nước đề ra (đến năm 2026 giảm 10% so với năm 2021)	Hướng dẫn, đôn đốc	Quyết định của UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	Theo Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt	
5	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện các nội dung Phân cấp QLNN giữa các cấp chính quyền theo Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	Quyết định Báo cáo	UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Theo Kế hoạch phê duyệt	
6	Tăng cường công tác kiểm tra tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm	Kiểm tra về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị	Tổ chức kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra; Kết luận kiểm tra	Phòng Văn hóa – Xã hội; các phòng, ban thuộc UBND cấp xã	Phòng Văn hóa – Xã hội; các phòng, ban cấp xã	Theo Kế hoạch phê duyệt	
V CẢI CÁCH CÔNG VỤ								
1	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về việc thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của	Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã đề	Văn bản đôn đốc thực hiện; Báo cáo kết quả	Phòng VH - XH	Các phòng, ban, cấp xã	Quý III, IV	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
		BCH Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”	ra					
2	Tuyển dụng, thu hút công chức và viên chức	Thực hiện thi tuyển, xét tuyển, tiếp nhận vào công chức gắn với việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính và tinh giản biên chế; tuyển dụng viên chức đảm bảo theo vị trí việc làm được phê duyệt	Các văn bản hướng dẫn thực hiện; Kế hoạch tuyển dụng	Quyết định tuyển dụng	Phòng VH - XH, các phòng, ban cấp xã; Đơn vị SNCL	Các phòng, ban cấp xã; Đơn vị SNCL	Quý III, IV (đối với tuyển dụng công chức thực hiện sau khi có chủ trương của Bộ Chính trị)	Thường xuyên
3	Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	Thực hiện thi/xét nâng ngạch công chức; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Các văn bản hướng dẫn, triển khai; Đề án thi nâng ngạch/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp	Quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp	Phòng VH - XH, các phòng, cấp xã; Đơn vị SNCL	Các phòng, ban cấp xã; Đơn vị SNCL	Quý III, IV	Thường xuyên
		Giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo lộ trình	Phê duyệt danh sách; chi trả chế độ	Quyết định của UBND xã	Phòng VH - XH; Phòng kinh tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III, IV	Thường xuyên

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
4	Bồi dưỡng theo chức danh cán bộ, công chức, viên chức	Tổ chức các lớp ĐTBĐ CBCCVC; đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng.	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp	Kế hoạch đào tạo năm	Phòng VH - XH	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Theo KH được phê duyệt	Thường xuyên
5	Đánh giá xếp loại CBCCVC làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CBCCVC	Báo cáo kết quả	Báo cáo	Các phòng, ban, cấp xã; Đơn vị SNCL;	Phòng VH - XH	Quý III, IV	Thường xuyên
6	Kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của Nhà nước về công chức, công vụ (thực hiện theo Kế hoạch định kỳ, đột xuất)	Kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công vụ, công chức	Tổ chức kiểm tra	Kế hoạch; Báo cáo kết quả; Văn bản khắc phục sau kiểm tra	Phòng VH - XH	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Theo KH được phê duyệt	Thường xuyên
7	Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý; đánh giá CBCCVC	Đôn đốc việc cập nhật cơ sở dữ liệu CBCCVC	Rà soát tình hình cập nhật CSDL CBCCVC	Văn bản đôn đốc	Phòng VH - XH Sở Nội vụ	Các phòng, ban, cấp xã; Đơn vị SNCL	Quý III, IV	Thường xuyên
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Tiếp tục thực hiện phương án tự chủ tài chính của cơ quan, đơn vị theo quy định	Thực hiện phương án tự chủ tài chính của cơ quan, đơn vị theo quy định	Thực hiện phương án tự chủ cho các cơ quan, đơn vị	Báo cáo của các đơn vị	Các phòng, ban cấp xã; Đơn vị SNCL	Phòng Kinh tế	Quý III, IV	Theo Phương án

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
2	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo thẩm quyền	Danh mục dịch vụ	Tiến hành rà soát, thẩm định và xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh	Nghị quyết, Quyết định	Các phòng, ban cấp xã	Phòng Kinh tế	Quý III, IV	
3	Thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ	Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa các DNNN theo lộ trình; Thực hiện chuyển đổi đơn vị SNCL thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP	- Tiếp tục thoái vốn nhà nước tại các DNNN - Chuyển các ĐVSNCL thành công ty cổ phần.	Văn bản trình UBND tỉnh	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	
4	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	
5	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra	Nghiên cứu các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra để thực hiện	Đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng kinh tế đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện)	Cơ quan, đơn vị, địa phương có kết luận, kiến nghị sau kiểm toán	Quý III, IV	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
6	Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI	Giải quyết vướng mắc khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	Tổ chức đối thoại doanh nghiệp	Báo cáo kết quả giải quyết vướng mắc, khó khăn sau đối thoại.	Phòng Kinh tế	Văn phòng UBND xã	Quý II và Quý IV/2025	Ngân sách tỉnh (đã đề xuất bố trí từ Nguồn kinh phí sự nghiệp-thực hiện Chương trình XTĐT năm 2025)
7	Giải ngân vốn đầu tư công	Tham mưu thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2025	Tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025	Văn bản đôn đốc; Hội nghị giao ban XD CB	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ								
1	Tiếp tục triển khai Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết để triển khai nhiệm vụ	Xây dựng chương trình, kế hoạch	Chương trình; Kế hoạch; Báo cáo	Phòng VH - XH	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	
3	Tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Đề án để triển khai	Xây dựng, triển khai các chương trình; dự án...	Chương trình; Kế hoạch; Báo cáo	Phòng VH - XH	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Quý III, IV	
4	Ứng dụng hiệu quả phần	Phần mềm được sử	Xử lý văn bản và	- Xử lý VB và	Văn phòng	Các phòng, ban,	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc	dụng có hiệu quả cao	tạo lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng; áp dụng chữ ký số	HSCV đúng quy trình theo tỉ lệ: cấp xã 80% - Ký số đơn vị theo tỷ lệ: cấp xã 80% - Ký số Lãnh đạo đơn vị trên tổng số VB đi ký số của đơn vị theo tỷ lệ: cấp xã 70%	UBND xã	đơn vị cấp xã		
5	Triển khai Phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào lưu trữ cơ quan trên phần mềm quản lý văn bản và HSCV	Triển khai ứng dụng có hiệu quả	- Triển khai ứng dụng; - Tập huấn	- Ban hành Danh mục hồ sơ năm 2025 của đơn vị - Có dữ liệu về hồ sơ trên Phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào lưu trữ cơ quan trên phần mềm QLVB và HSCV	Văn phòng UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị cấp xã	Thường xuyên	
6	Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80% các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Thực hiện số hoá hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	Giấy tờ, tài liệu được số hoá	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã		Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
7	Đẩy mạnh triển khai thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia	Rà soát danh mục TTHC có phí, lệ phí và cấu hình vào Hệ thống; tích hợp tài khoản thụ hưởng của đơn vị, đảm bảo 100% TTHC có phí, lệ phí được tích hợp và triển khai thanh toán trực tuyến đạt hiệu quả và chính xác	Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên.	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã		Thường xuyên	
8	Duy trì hoạt động ổn định Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động	Duy trì hoạt động ổn định Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng DVC Quốc gia. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	Duy trì hoạt động ổn định; Kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp DVC trực tuyến lên Cổng DVC Quốc gia; cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau	Văn phòng UBND xã	Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã	Thường xuyên	
9	100% người dân, doanh	Cổng DVC tỉnh định	Kết nối liên	Người dân, doanh	Văn phòng UBND	Các cơ quan	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
	nghiệp sử dụng DVC trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ TW đến địa phương.	đanh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.	thông, tích hợp SSO với Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID của Bộ Công an.	nghiệp sử dụng DVC trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ TW đến địa phương bằng tài khoản định danh và xác thực điện tử VNeID của Bộ Công an	xã	chuyên môn, cơ quan thuộc UBND xã		